

BÁO CÁO

**Rà soát việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng
năm 2017 của tỉnh Hà Nam**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 769/VPUB-NC ngày 6/6/2018 của Văn phòng UBND tỉnh Hà Nam về việc kiểm tra, rà soát kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2017. Ngày 07/6/2018, Thanh tra tỉnh đã làm việc với Cục PCTN - Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát lại kết quả đánh giá công tác PCTN của tỉnh Hà Nam năm 2017, gồm UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (gọi tắt là UBND tỉnh; các sở, ngành; UBND cấp huyện).

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Kết quả rà soát các tiêu chí chấm điểm theo Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN năm 2017, tỉnh Hà Nam đạt: **70,66/100 điểm, cụ thể:**

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Thang điểm	Điểm đánh giá
	100	70.66
A. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC PCTN	20	18.74
1. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN	5.0	4.44
2. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng	2.0	2.0
3. Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	3.0	3.0
4. Công tác thanh, kiểm tra	7.0	7.0
5. Về sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN	2.0	1.3
6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN	1.0	1.0
B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA	30	15.91
1. Việc thực hiện công khai, minh bạch	9	8.74
2. Cải cách hành chính	3.0	2.3
3. Việc chuyển đổi vị trí công tác của CB,CC,VC	2.0	1.0
4. Minh bạch tài sản, thu nhập	5.0	1.0
5. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn	2.0	2.0
6. Xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị	4.0	0
7. Kết quả phát hiện, xử lý các sai phạm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa	5.0	0.87
C. PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG	25	13.51
1. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ	6.0	0
2. Qua công tác thanh tra	5.0	3.02

BÁO CÁO

**Rà soát việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng
năm 2017 của tỉnh Hà Nam**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 769/VPUB-NC ngày 6/6/2018 của Văn phòng UBND tỉnh Hà Nam về việc kiểm tra, rà soát kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2017. Ngày 07/6/2018, Thanh tra tỉnh đã làm việc với Cục PCTN - Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát lại kết quả đánh giá công tác PCTN của tỉnh Hà Nam năm 2017, gồm UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (gọi tắt là UBND tỉnh; các sở, ngành; UBND cấp huyện).

I. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Kết quả rà soát các tiêu chí chấm điểm theo Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN năm 2017, tỉnh Hà Nam đạt: **70,66/100 điểm, cụ thể:**

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Thang điểm	Điểm đánh giá
	100	70.66
A. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC PCTN	20	18.74
1. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN	5.0	4.44
2. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng	2.0	2.0
3. Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	3.0	3.0
4. Công tác thanh, kiểm tra	7.0	7.0
5. Về sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN	2.0	1.3
6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN	1.0	1.0
B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA	30	15.91
1. Việc thực hiện công khai, minh bạch	9	8.74
2. Cải cách hành chính	3.0	2.3
3. Việc chuyển đổi vị trí công tác của CB,CC,VC	2.0	1.0
4. Minh bạch tài sản, thu nhập	5.0	1.0
5. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn	2.0	2.0
6. Xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị	4.0	0
7. Kết quả phát hiện, xử lý các sai phạm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa	5.0	0.87
C. PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG	25	13.51
1. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ	6.0	0
2. Qua công tác thanh tra	5.0	3.02

3. Qua công tác giải quyết tố cáo tham nhũng	5.0	3.09
4. Qua hoạt động giám sát	5.0	3.4
5. Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng	4.0	4.0
D. XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG	25	22.5
1. Xử lý hành chính	5.0	5.0
2. Xử lý hình sự	10	10
3. Thu hồi tài sản tham nhũng	10	7.5

A. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC PCTN (đạt 18,74/20 điểm, giảm 1,26 điểm)

1. Mục 1. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN đạt 4,44/5,0 điểm, giảm 0,56 điểm, lý do:

Tại mục 1.1.2. Yêu cầu về tính kịp thời trong việc ban hành văn bản chỉ đạo, đạt 0,44/1,0 điểm, giảm 0,56 điểm: Có 5/9 văn bản ban hành chưa kịp thời, mỗi văn bản ban hành sau từ 1 tháng trở lên bị trừ 0,1 điểm, cụ thể:

- Kế hoạch 32-KH/TU ngày 27/4/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch 47/KH-BCS ngày 12/6/2017 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh thực hiện Kết luận số 10-KL/TW tháng 12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí.

- Quyết định số 385-QĐ/TU ngày 29/6/2017 của Tỉnh ủy v/v ban hành quy định về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN (thực hiện Quy định 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư).

- Kế hoạch 268/KH-UBND ngày 30/01/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh v/v triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin (thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 14/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Kế hoạch số 2426/KH-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Hà Nam (thực hiện QĐ 705/QĐ-TTg ngày 20/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Mục 5. Sự tham gia của XH trong công tác PCTN đạt 1,32/2,0 điểm, giảm 0,7 điểm, lý do:

Tại mục 5.3.1. Việc tiếp công dân của lãnh đạo UBND cấp tỉnh đạt 0,0/0,7 điểm, giảm 0,7 điểm: Chủ tịch UBND tỉnh tiếp dân 2/12 tháng, các tháng còn lại giao các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp dân. Theo Bộ chỉ số Chủ tịch UBND tỉnh tiếp đủ 12 tháng/năm đạt 0,7 điểm. Thiếu mỗi tháng không tiếp công dân trừ 0,1 điểm.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA (đạt 15,91/30 điểm, giảm 14,09 điểm)

1. Mục 1. Việc thực hiện công khai, minh bạch đạt 8,74/9,0 điểm, giảm 0,26 điểm, lý do:

Tại mục 1.1. Thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử đạt 0,74/1,0 điểm, giảm 0,26 điểm: Có 5/19 lĩnh vực chưa công khai trên cổng thông tin điện tử theo quy định của Luật PCTN:

- Điều 16. Công khai, minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.
- Điều 17. Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ.
- Điều 18. Công khai, minh bạch trong quản lý doanh nghiệp của Nhà nước.

- Điều 19. Công khai, minh bạch trong cổ phần hoá doanh nghiệp của Nhà nước.
- Điều 20. Kiểm toán việc sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước (công khai thực hiện kiểm toán và báo cáo kết quả kiểm toán).

* **Trách nhiệm:** Thuộc Sở Tài chính (Điều 16, 17, 20) và Sở KH&ĐT (Điều 18, 19).

2. Mục 2. Về cải cách hành chính đạt 2,3/3,0 điểm, giảm 0,7 điểm, lý do:

Bộ Nội vụ đánh giá tại Quyết định số 1868/QĐ-BNV ngày 26/5/2017 (PAR index 2016), tỉnh Hà Nam đạt 76,82/100 điểm, xếp thứ tự 23/63 tỉnh, thành phố.

3. Mục 3. Việc chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, viên chức đạt 1,0/2,0 điểm, giảm 1,0 điểm, lý do:

- *Tại mục 3.1. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn đạt 0,0/0,5 điểm, giảm 0,5 điểm:* Các đơn vị không xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác mà chỉ thực hiện việc chuyển đổi theo yêu cầu công việc.

- *Tại mục 3.2. Kết quả của việc chuyển đổi đạt 1,0/1,5 điểm, giảm 0,5 điểm:* Các đơn vị không xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác mà chỉ thực hiện việc chuyển đổi theo yêu cầu công việc, trong năm 2017 đã chuyển đổi 54 CC,VC.

* **Trách nhiệm:** Thuộc các sở, ngành, UBND cấp huyện.

4. Mục 4. Minh bạch tài sản, thu nhập đạt 1/5 điểm, giảm 4,0 điểm, lý do:

Tại mục 4.3. Việc xác minh tài sản thu nhập đạt 0,0/4,0 điểm, giảm 4,0 điểm: Năm 2017 tỉnh Hà Nam không có trường hợp nào phải xác minh tài sản thu nhập.

5. Mục 6. Xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt 0,0/4,0 điểm, giảm 4,0 điểm, lý do:

Năm 2017, tỉnh Hà Nam không có trường hợp nào phải xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng.

6. Mục 7. Kết quả phát hiện, xử lý các sai phạm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa đạt 0,87/5,0 điểm, giảm 4,13 điểm, lý do:

- *Tại mục 7.1. Việc phát hiện vi phạm đạt 0,87/2,5 điểm, giảm 1,63 điểm:* Có 8/23 đơn vị (6 huyện, TP, Thanh tra tỉnh, Sở GD&ĐT) tự thực hiện các biện pháp phát hiện vi phạm các quy định về phòng ngừa tham nhũng.

- *Tại mục 7.2. Việc xử lý vi phạm đạt 0,0/2,5 điểm, giảm 2,5 điểm:* Không có trường hợp nào phải xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định về BPPN của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh.

* **Trách nhiệm:** Thuộc các sở, ngành, UBND cấp huyện.

C. PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG (đạt 13,51/25 điểm, giảm 11,49 điểm)

1. Mục 1. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ đạt 0,0/6,0 điểm, giảm 6,0 điểm, lý do:

Năm 2017, thông qua tự kiểm tra nội bộ của các sở, ngành, UBND cấp huyện, không phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

2. Mục 2. Qua công tác thanh tra đạt 3,02/5 điểm, giảm 1,98 điểm, lý do:

Tại mục 2.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện đạt 0,02/2,0 điểm, giảm 1,98 điểm: Có 1/113 cuộc thanh tra phát hiện có dấu hiệu tham nhũng (Kết luận số 50/KL-TTr ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh về thanh tra DA XDHT khu đất dịch vụ 7% vị trí 3, tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý).

3. Mục 3. Qua công tác giải quyết tố cáo tham nhũng đạt 3,09/5,0 điểm, giảm 1,91 điểm, lý do:

Tại mục 3.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện 0,09/2,0 điểm, giảm 1,91 điểm: Phát hiện 2/46 vụ tố cáo có dấu hiệu tham nhũng (Thông báo số 27/TB-CSĐT ngày 14/12/2017 của Cơ quan CSĐT về kết quả giải quyết tố giác, tin báo tội phạm; Kết luận số 610/KL-UBND ngày 14/6/2017 của UBND huyện Lý Nhân về kết luận tố cáo đối với ông Trương Văn Thung ở xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân).

4. Mục 4. Qua hoạt động giám sát đạt 3,4/5,0 điểm, giảm 1,6 điểm, lý do:

Tại mục 4.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện đạt 0,4/2,0 điểm, giảm 1,6 điểm: thực hiện 5 cuộc giám sát, trong đó có 1 cuộc phát hiện có dấu hiệu tham nhũng (cuộc giám sát của BTV Tỉnh ủy Hà Nam theo Kế hoạch 33-KH/TU ngày 16/5/2017: Vụ việc Bệnh viện cao cấp Bình An; Vụ việc Housing Group).

D. XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG (đạt 22,5/25 điểm, giảm 2,5 điểm)

Tại mục 3.2.2. Đất đai thu hồi được qua thi hành bản án hình sự đạt 0,0/2,5 điểm, giảm 2,5 điểm: qua thi hành bản án hình sự thì có thu hồi tiền, nhưng không phải thu hồi về đất đai.

II. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về PCTN trong năm 2018, như sau:

1. Đối với các sở, ngành, UBND cấp huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công theo ngành, lĩnh vực tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy trong năm 2018 đảm bảo kịp thời, hiệu quả, công khai; Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, đồng thời công khai trên cổng thông tin điện tử theo quy định của Luật PCTN.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 268/KH-UBND ngày 30/01/2018 của UBND tỉnh về công tác PCTN đến năm 2020; xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTN hàng năm của đơn vị và gửi về Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã xây dựng; bổ sung kế hoạch thanh tra trách nhiệm về PCTN theo thẩm quyền, trong quá trình thực hiện có thể lồng ghép với thanh tra trách nhiệm về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC. Kế hoạch, kết luận thanh tra gửi về Thanh tra tỉnh tổng hợp.

- Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các cấp tổ chức tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ các đơn vị công khai 19 lĩnh vực theo quy định (từ Điều 13 đến Điều 30 và Điều 33 - Luật PCTN) trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên kiểm tra theo dõi báo cáo UBND tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 (nếu phải chuyển đổi). Kết quả gửi về Sở Nội vụ tổng hợp.

- Thường xuyên tự kiểm tra, theo dõi phát hiện kịp thời và xử lý đối với tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng (nếu có).

- Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp với UBMTTQ cùng cấp trong công tác PCTN hàng năm.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn theo Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ, gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ.

2. Một số lĩnh vực cụ thể

2.1. Hoàn thiện thể chế PCTN: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp cơ quan đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện thể chế để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN hàng năm của tỉnh.

2.2. Cải cách hành chính và công tác cán bộ:

- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện việc cải cách hành chính theo quy định.

- Sở Nội vụ công khai công tác cán bộ trên phạm vi toàn tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; các sở, ngành, UBND cấp huyện công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật PCTN (phân bổ chỉ tiêu biên chế; thông tin tuyển dụng hàng năm của cơ quan, đơn vị; quy hoạch cán bộ; thông tin luân chuyển, điều động; việc bầu, bổ nhiệm CB,CC,VC và kết quả kiểm tra, thanh tra, rà soát năm 2018 về việc bổ nhiệm cán bộ theo chỉ đạo của Trung ương).

2.3. Về lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước: Sở Tài chính công khai tài chính và ngân sách trên phạm vi toàn tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; các sở, ngành, UBND cấp huyện công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (số liệu dự toán ngân sách năm 2018, quyết toán ngân sách 2017 (kể cả ngân sách bổ sung) được công khai theo quy định; Số liệu dự toán kinh phí năm 2018, quyết toán năm 2017 của các đơn vị dự toán và Kết quả thanh tra, kiểm toán và kết quả thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán đối với đơn vị (nếu có)).

2.4. Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên: Sở TN&MT công khai lĩnh vực đất đai, tài nguyên trên phạm vi toàn tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; UBND các huyện, thành phố công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khoáng sản trên địa bàn; Kế hoạch, kết quả giao đất, cho thuê đất; Kế hoạch, kết quả thu hồi, BT, HT và TĐC; Kế hoạch, kết quả đấu giá QSD đất, quyền khai thác tài nguyên khoáng sản và các khoản thu ngân sách từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản).

2.5. Về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công: Sở Tài chính, Sở KH&ĐT công khai lĩnh vực đầu tư, mua sắm công trên phạm vi toàn tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, tổng hợp các cơ quan đơn vị đầu tư, mua sắm công trong năm; Các sở, ngành, UBND cấp huyện công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (kế hoạch, chương trình đầu tư, mua sắm công; danh mục dự án đầu tư, mua sắm công; việc thực hiện đầu tư, mua sắm công và báo cáo kết quả thực hiện).

2.6. Về lĩnh vực giáo dục: Sở GD&ĐT công khai lĩnh vực giáo dục trên phạm vi toàn tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; UBND các huyện, thành phố công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (điều kiện tuyển sinh; điều kiện cấp văn bằng, chứng chỉ; các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính; thực hiện cam kết chất lượng đào tạo).

2.7. Về lĩnh vực y tế: Sở Y tế công khai lĩnh vực y tế trên phạm vi toàn ngành trên cổng thông tin điện tử của tỉnh (trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề y, dược tư nhân,

giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, dược; danh mục giấy phép hành nghề y, dược tư nhân trên phạm vi địa phương; công khai tài chính).

Trên đây là kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2017 và một số kiến nghị đề xuất, Thanh tra tỉnh Hà Nam trân trọng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT, PNVIII.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Thị Hải Yến